TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI D□ƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2025/HSST
Ngày: 19/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG

Tại điểm cầu trung tâm – Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, gồm:

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Việt Phương và ông Nguyễn Văn Giang.

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Ông Vũ Quang Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Đạt - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần - Trại tạm giam – Công an tỉnh H, gồm:

- *Thư ký Tòa án:* Ông Đinh Quốc C - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- *Kiểm sát viên:* Bà Đàm Thị T – Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Ngày 19 tháng 02 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm - Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần – Trại tạm giam – Công an tỉnh H, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2025/HSST ngày 17 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 06/02/2025, đối với bị cáo **Nguyễn Ngọc M**, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1996. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Bản K, xã M, huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi ở: Thôn D, xã P (nay là thị trấn P), huyện K, tỉnh Hải Dương.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 7/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Ngọc C1 (đã chết) và bà Đinh Thị T1. Tiền án: Bản án số 51/2023/HSST ngày 24/7/2023, Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt Nguyễn Ngọc M 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/3/2024, chấp hành xong phần thi hành án dân sự của Bản án ngày 13/9/2023. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/11/2024 đến ngày 15/11/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh H. Có mặt tại phiên tòa.

**** Người làm chứng:*** Đỗ Văn T2, Đỗ Văn H và Đỗ Văn T3 (Đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 09/11/2024, Nguyễn Ngọc M đi bộ từ phòng trọ ở thôn D, xã P (nay là thị trấn P), huyện K, tỉnh Hải Dương ra đường Q, rồi đi xe ô tô khách đến khu vực đường tàu thuộc huyện A, thành phố Hải Phòng, mục đích mua ma túy loại "đá" về sử dụng. Tại đây, M gặp và mua của một người đàn ông (không rõ họ, tên và địa chỉ) 500.000 đồng được 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh, bên trong chứa ma túy loại "đá". M cất giấu túi ma túy nêu trên vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, rồi đi xe ô tô khách về. Hồi 19 giờ 45 phút cùng ngày, khi M đi bộ về đến cửa phòng trọ thì Tổ công tác thuộc Công an huyện K kết hợp với Công an xã P (nay là thị trấn P), huyện K phát hiện, bắt quả tang, M tự nguyện lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc giao nộp 01 túi nilon màu trắng, viền khóa màu xanh, kích thước (2x2)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, M khai là ma túy loại "đá" của M cất giấu mục đích để bản thân sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Ngọc M, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 12/11/2024 của Phòng K sự Công an tỉnh H, kết luận: Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng viền khoá màu xanh, được niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Ngọc M, gửi đến giám định là ma tuý; loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu là 0,177g (Không phẩy một trăm bẩy mươi bẩy gam). H1 lại đối tượng giám định gồm 0,143g (Không phẩy một trăm bốn mươi ba gam) ma túy loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Đối tượng giám định được hoàn lại trong niêm phong số 464/KL-KTHS.

Kết quả kiểm tra xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 09/11/2024 của Nguyễn Ngọc M dương tính với chất ma túy loại Heroine.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 15/01/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Ngọc M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như quá trình điều tra, thừa nhận có hành vi tàng trữ trái phép 0,177gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân, bị cáo xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy

định tại điểm a, c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng, không oan và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/11/2024.

Không phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,143 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong một phong bì niêm phong số 464/KL-KTHS.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Ngọc M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và các chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo và người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu được và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Hồi 19 giờ 45 phút ngày 09/11/2024, tại thôn D, xã P (nay là thị trấn P), huyện K, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Ngọc M có hành vi cất giấu trái phép 0,177 gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Tổ công tác của Công an huyện K kết hợp với Công an xã P phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

[3] Về định khung: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, căn cứ Kết luận giám định số 464/KL-KTHS ngày 12/11/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh H, kết luận: Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, được niêm phong trong phong bì gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamie. Khối lượng mẫu là 0,177 gam.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Mục đích bị cáo Nguyễn Ngọc M tàng trữ ma túy để sử dụng.

Bản thân bị cáo Nguyễn Ngọc M đã bị Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (Bản án số 51/2023/HSST ngày 24/7/2023), bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Từ những căn cứ trên, xác định: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố và xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc M về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a "*Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và Điều 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm*" và điểm c "*Heroine,C2, M1, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*" khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật cấm nhưng vì thỏa mãn nhu cầu riêng bản thân nên vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy và trật tự an toàn xã hội mà còn gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, là một trong những nguyên nhân gây mất trật tự trị an tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về quyết định hình phạt: Qua phân tích, đánh giá các chứng cứ, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân, mục đích phạm tội của bị cáo, Hội đồng

xét xử xét thấy bị cáo thái độ ăn năn hối cải nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy trên địa bàn huyện K, tỉnh Hải Dương thời gian qua có chiều hướng gia tăng, gây bức xúc trong dư luận nhân dân; bản thân bị cáo đã một lần bị kết án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xó án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên cần thiết áp dụng hình phạt tù với mức án nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền sung vào ngân sách Nhà nước, xét việc bị cáo tàng trữ ma túy mục đích sử dụng, bị cáo là người không có tài sản và đang bị giam giữ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác định 0,143 gam ma túy loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định, là vật chứng của vụ án, vật Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, lưu hành và 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật, là vật chứng của vụ án,vật không có giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Ngọc M bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự.

* Trong vụ án này: Đối với kết quả kiểm tra dương tính với ma túy loại Heroine, M khai do một mình tự sử dụng trước đó, không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể và người bán chất ma túy nêu trên cho M, tài liệu điều tra không xác định được là ai, ở đâu, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K, tỉnh Hải Dương không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc M phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/11/2024.

3/ Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,143 gam ma túy loại Methamphetamine, 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định trong niêm phong số 464/KL-KTHS.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 24/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương).

4/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Ngọc M phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

5/ Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Kim Thành;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS – Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS Kim Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ THA hình sự, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Trung